

Tục ngữ về con người và xã hội

I. Kiến thức cơ bản

Tục ngữ về con người và xã hội thường rất giàu hình ảnh so sánh, ẩn dụ, hàm súc về nội dung. Những câu tục ngữ này luôn chú ý tôn vinh giá trị con người, đưa ra nhận xét, lời khuyên về những phẩm chất và lối sống mà con người cần phải có.

II. Hướng dẫn đọc hiểu văn bản

Câu 1. Các em không chỉ đọc kĩ mà nên học thuộc lòng tất cả các câu tục ngữ trong văn bản.

Câu 2. Phân tích từng câu tục ngữ trong văn bản theo những nội dung: Nghĩa của câu tục ngữ, giá trị kinh nghiệm mà câu tục ngữ thể hiện, nêu một số trường hợp cụ thể có thể ứng dụng câu tục ngữ.

1. Một mặt người bằng mười mặt của.

- + Nghĩa: Đề cao giá trị con người, con người quý hơn mọi của cải vật chất.
- + Giá trị kinh nghiệm: Thể hiện tư tưởng nhân văn cao đẹp coi trọng con người, sinh mệnh của con người là tất cả.
- + Giá trị áp dụng: Câu tục ngữ này áp dụng mọi trường hợp đều đúng, từ gia đình đến xã hội.

2. Cái răng, cái tóc là góc con người.

- + Nghĩa: Tầm quan trọng của hàm răng và mái tóc trong việc làm nên vẻ đẹp hình thức của con người.
- Ngoài ra hàm răng, mái tóc còn có ý nghĩa thể hiện nhân cách, tính tình của con người.
- + Giá trị kinh nghiệm: Nhắc nhở mọi người phải biết giữ gìn, chăm sóc mái tóc, hàm răng để gọn gàng lịch thiệp, để vừa đẹp người đẹp nét.
- + Khả năng áp dụng: Trong bất cứ thời đại nào hoàn cảnh nào câu tục ngữ đều có thể áp dụng.

3. Đói cho sạch, rách cho thơm.

- + Nghĩa: Câu này có hai nghĩa
 - Nghĩa đen: Dù ăn đói mặc rách nhưng phải giữ cho mình sạch sẽ, thơm tho.

- Nghĩa bóng: Dù nghèo khổ cơ cực nhưng phải giữ cho phẩm chất nhân cách của mình trong sạch, không làm điều xấu.

- + Giá trị kinh nghiệm: Câu tục ngữ khuyên con người phải chú ý giữ gìn nhân cách, đạo đức của mình trong mọi hoàn cảnh kể cả hoàn cảnh khôn cùng nhất.

- + Khả năng áp dụng: Câu tục ngữ là một chân lí, đúng với mọi hoàn cảnh.

4. Học ăn, học nói, học gói, học mở.

- + Nghĩa: Câu tục ngữ khuyên chúng ta muốn có thái độ ứng xử đúng đắn thì luôn luôn cần phải học, học tất cả mọi thứ, và cả những điều tưởng như rất bình thường đơn giản: ăn, nói, gói, mở.

- + Giá trị kinh nghiệm: Khẳng định sự cần thiết và mệnh mông của việc học nếu như muốn trở thành người có văn hoá.

- + Khả năng áp dụng: Câu tục ngữ luôn đúng với mọi thời đại và cho mọi lứa tuổi.

5 + 6: (Thuộc phần trả lời câu hỏi số 3)

7. Thương người như thể thương thân.

- + Nghĩa: Câu tục ngữ khuyên chúng ta hãy thương người khác như chính bản thân mình.

- + Giá trị kinh nghiệm: Đề cao đạo lí cao đẹp của nhân dân ta đó là lòng thương người, tinh thần nhân đạo.

- + Khả năng áp dụng: Thời đại nào, xã hội nào tình yêu thương mãi mãi cần thiết như cơm ăn nước uống hàng ngày

- Tình yêu thương đã làm cho con người xích lại gần nhau. Sống đẹp hơn, người hơn.

8. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

- + Nghĩa: Câu tục ngữ có hai nghĩa.

- Nghĩa đen: Khi ta được ăn thứ hoa quả nào đó phải nhớ đến người trồng cây vun xới.

- Nghĩa bóng: Khi ta được hưởng thụ bất cứ điều gì phải nhớ đến người đã bỏ công sức mồ hôi tạo dựng nên.

+ Giá trị kinh nghiệm: Câu tục ngữ nhắc nhở chúng ta về lòng biết ơn, về truyền thống ân nghĩa thủy chung của người Việt Nam.

+ Khả năng áp dụng: Câu tục ngữ rất cần thiết cho việc giáo dục đạo đức nhân cách của con người. Trong thời đại ngày nay lại càng cần thiết hơn.

9.

Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

+ Nghĩa: Câu tục ngữ có hai nghĩa:

- Nghĩa đen: Một cây đơn lẻ không thể tạo thành núi, nhiều cây hợp lại thành non cao.

- Nghĩa bóng: Một người không thể làm được việc lớn, nhiều người hợp sức sẽ tạo được sức mạnh.

+ Giá trị kinh nghiệm: Câu tục ngữ khuyên chúng ta phải biết đoàn kết với nhau để làm nên sức mạnh.

+ Khả năng áp dụng: Câu tục ngữ không chỉ đúng với xã hội ngày xưa mà còn rất đúng với thời đại ngày nay.

Câu 4. So sánh hai câu tục ngữ sau:

- Không thầy đố mày làm nên.

- Học thầy không tày học bạn.

Theo em những điều khuyên răn trong hai câu tục ngữ có mâu thuẫn với nhau hay không? Nếu một vài cặp câu tục ngữ tương tự.

+ So sánh:

- Câu tục ngữ thứ nhất đề cao vai trò của người thầy trong việc làm nên sự thành công của học trò.

- Câu tục ngữ thứ hai hạ thấp vai trò của người thầy mà nhấn mạnh đến vai trò của người bạn.

- Cả hai câu tục ngữ đều dùng lối nói thậm xưng, nhằm gây ấn tượng.

+ Nhận xét:

- Thực ra nội dung của hai câu tục ngữ này không mâu thuẫn với nhau mà chỉ góp phần bổ sung ý nghĩa cho nhau, học thầy và học bạn đều cần thiết và quan trọng. Học ở cả hai sẽ đem lại hiệu quả tốt hơn, chúng ta phải biết tận dụng cả hai cách học.

+ Những cặp câu tục ngữ tương tự:

Máu chảy ruột mềm.

Bán anh em xa mua láng giềng gần.

*

Một trăm ông chú không lo

Lo vì một nỗi mù o nhon mồm.

*

Mụ o chọt chọc không chi

Ông chú im ỉm có khi mất chồng.

Câu 4. Hãy chứng minh và phân tích giá trị các đặc điểm sau trong tục ngữ: Diễn đạt bằng so sánh, diễn đạt bằng cách dùng hình ảnh ẩn dụ, từ và câu có nhiều nghĩa.

+ Diễn đạt bằng so sánh: Các câu có sử dụng biện pháp so sánh: 1, 6, 7

- *Một mặt người bằng mười mặt của*

So sánh mặt người - mặt của và sử dụng tương quan đối lập một - mười làm nổi bật giá trị của con người..

- *Học thầy không tày học bạn.*

So sánh trực tiếp, từ so sánh: Không tày giữa hai về học bạn và học thầy thì về học bạn quan trọng hơn. (So sánh hơn thua)

- *Thương người như thể thương thân.*

So sánh trực tiếp, từ so sánh: Như thể, so sánh có tính ngang bằng nhằm nhấn mạnh đối tượng yêu thương đồng cảm.

+ Diễn đạt bằng hình ảnh ẩn dụ: Câu 8 + 9

- *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*

Sử dụng lối nói ẩn dụ: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây => ý thâm trầm kín đáo, người nghe tự suy ngẫm về công lao của người trồng cây.

- Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.

Lối nói ẩn dụ và sự đối lập: Một > < ba, chẳng nên > < nên từ sự chụm lại của ba cây thành non cao, người nghe suy ngẫm sự chụm lại của con người.

+ Từ câu có nhiều nghĩa:

Những câu có hai nghĩa: Nghĩa đen, nghĩa bóng » câu nhiều nghĩa (câu 2, 4, 3, 8, 9) – ta đã phân tích ở trên.

III. Hướng dẫn luyện tập

Tìm những câu tục ngữ tương đồng hoặc trái nghĩa với những câu tục ngữ trong Bài 19 đã học.

Câu 1. Một mặt người bằng mười mặt của.

Câu đồng nghĩa:

Người sống động vàng.

Có càng chẳng hay phò

Có con con nói trâm trở mẹ nghe.

Câu trái nghĩa:

Khôn như tiên, không tiền cũng dại.

Tiền bạc đi trước, mực thước đi sau.

Câu 2. Cái răng, cái tóc là góc con người.

Câu đồng nghĩa:

Cá tươi thì xem lấy mang

Người khôn, xem lấy đôi hàng tóc mai.

Đẹp vàng son, ngon mật mỡ.

Người đẹp vì lụa, lúa tốt vì phân.

Câu trái nghĩa:

Tốt gỗ hơn tốt nước sơn

Xấu người đẹp nét còn hơn đẹp người.

Câu 3. Đói cho sạch, rách cho thơm.

Câu đồng nghĩa:

*Giấy rách phải giữ lấy lề
Rượu ngon bắt luận be sành
Áo rách khéo vá hơn lành vụng may.*

Câu 4. Học ăn, học nói, học gói, học mở.

Câu đồng nghĩa:

*Lời nói không mất tiền mua
Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau.
Ăn trông nồi, ngồi trông hướng.*

Câu trái nghĩa:

*Dạy đĩ vén xống
Dạy ông cồng vào tràng
Dạy bà lang bốc thuốc.*

Câu 5. Không thầy đố mày làm nên.

Câu đồng nghĩa:

*Muốn sang thì bắc cầu kiều
Muốn con hay chữ thì yêu lấy thầy.
Nhất tự vi sư, bán tự vi sư.*

Câu 6. Thương người như thể thương thân.

Câu đồng nghĩa:

*Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.
Bầu ơi thương lấy bí cùng
Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.*

Câu trái nghĩa:

Khi vui thì vỗ tay vào,

Đến khi hoạn nạn thì nào thấy ai.

Câu 7. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Câu đồng nghĩa:

Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

Ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng.

Uống nước nhớ nguồn.

Câu trái nghĩa:

Ăn cháo đá bát.

Được chim bẻ ná, được cá quên nơm.

Câu 8.

Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại, nên hòn núi cao.

Câu đồng nghĩa:

Một hòn đá chẳng nên non

Ba hòn chụm lại, nên cồn Thái Sơn.

IV. Tư liệu tham khảo.

BÀN VỀ THẦY

Những người theo đòi học vấn thời xưa ai cũng có thầy. Thầy là kẻ truyền đạo, dạy nghề, giảng giải những điều ngờ vực. Con người không phải sinh ra là đã biết hết mọi nhẽ, ai mà chẳng có những điều ngờ vực? Ngờ vực mà không học thầy thì cái điều ngờ vực ấy cuối cùng cũng không giải quyết được. Những người sinh ra trước ta, cố nhiên họ biết về đạo trước ta, ta theo mà học họ; những người sinh ra sau ta, nếu họ có thể biết về đạo trước ta, ta cũng theo mà học họ. Ta cốt học cái đạo, cần gì phải biết là họ sinh ra trước hay sau ta? Vì thế cho nên bất luận địa vị cao hay thấp, nhiều tuổi hay nhỏ tuổi, nơi nào có đạo thì ở nơi đó có thầy vậy.

(Theo Hàn Dũ, Tuyển tập văn đời Đường)

Cái răng, cái tóc là góc con người; Học ăn, học nói, học gói, học mở. Hình thức biểu hiện nội dung, góp phần nâng cao giá trị của nội dung. Một con người có

nhân cách, phẩm hạnh tốt đẹp lại có một dung mạo xinh đẹp, trang phục gọn gàng, cử chỉ lịch thiệp, lời nói dễ ưa thì con người đó càng được mọi người quý trọng. Những câu tục ngữ trên đã dạy cho con người những quy tắc ứng xử, giao tiếp rất có ý nghĩa trong cuộc sống.

(Theo Tư liệu Ngữ văn 7 – Đỗ Ngọc Thống chủ biên)